

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TTV22B4**

Năm học: **22-23**

Mã MH/MĐ: **MH01185**

Học kỳ: **01**

Tên MH/MĐ: **Pháp luật**

Số TC: **1**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1			Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2254802032597	Nguyễn Đức	Huy	04/04/2007			7	8.0				4.8	5.3	6.2
2	2254802032598	Trần Quốc	Huy	22/09/2007			6	5.5				4.5	5.0	5.3
3	2254802032599	Nguyễn Bảo	Khang	06/12/2007			8	9.0				3.8	5.5	6.8
4	2254802032600	Phạm Ngọc	Khanh	28/06/2007			7	6.3				3.5	2.5	4.7
5	2254802032601	Mai Tuấn	Kiệt	13/06/2007			8	8.3				4.3	5.0	6.3
6	2254802032602	Nguyễn Thanh	Lâm	13/11/2007			7	7.3				3.5	5.0	5.9
7	2254802032603	Phạm Gia	Mạnh	30/12/2007			8	8.8				4.5	5.5	6.7
8	2254802032605	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	11/08/2007			6.5	8.0				5.0		6.0
9	2254802032606	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	16/12/2007			8	8.3				3.0	0.0	5.1
10	2254802032608	Bùi Thiện	Tài	14/12/2007			5	5.0				2.8	3.5	4.1
11	2254802032609	Huỳnh Thị Ngọc	Tài	27/08/2007			6	5.3				2.0	5.0	5.2
12	2254802032610	Thái Ngọc	Thảo	04/09/2007			0	0.0				0.0	0.0	0.0
13	2254802032611	Nguyễn Bảo	Toàn	13/12/2006			8	8.3				5.0		6.3
14	2254802032612	Nguyễn Thanh	Toàn	29/05/2005			8	8.0				4.5	5.3	6.4
15	2254802032613	Nguyễn Văn	Tuyên	10/02/2007			8	8.5				5.0		6.3
16	2254802032614	Nguyễn Hoàng	Việt	01/01/2007			8	8.0				5.0		6.2
17	2254802032615	Cù Ngọc Lan	Vy	11/09/2007			7	8.3				5.0		6.1
18	2254802032616	Nguyễn Trường	Vỹ	23/12/2007			0	0.0				0.0	0.0	0.0
19	2254802032617	Nguyễn Thanh	Nhi	17/08/2007			8	8.3				5.0		6.3

Châu Đốc, ngày 18 tháng 8 năm 2023

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Nguyễn Văn Sầm